

CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG
NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 06 tháng 4 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP. HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM

Công ty: **Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế**

Tên tiếng Anh: **AGRO NUTRITION INTERNATIONAL JOINT STOCK COMPANY**

Mã trái phiếu: **ANC 11601 và ANC 11607**

Địa chỉ trụ sở chính: **Lô A4, Khu Công Nghiệp Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.**

Điện thoại: 0251 3968175 Fax: 0251 3968176

Website: www.anco.com.vn

Người thực hiện công bố thông tin: **Bà Đỗ Thị Thu Nga**

Địa chỉ: **Lô A4, Khu Công Nghiệp Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.**

Điện thoại (cơ quan): 0251 3968175 Fax: 0251 3968176

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: **Báo cáo thường niên 2020.**

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 06/4/2020 tại đường dẫn <https://www.anco.com.vn/quan-he-co-dong/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền công bố thông tin

GIAM ĐỐC PHÁP CHẾ
CÔNG TY
CỔ PHẦN
DINH DƯỠNG
NÔNG NGHIỆP
QUỐC TẾ
H. TRẢNG BOM - T. ĐỒNG NAI

ĐỖ THỊ THU NGÀ

Báo cáo
thường
niên

Tháng 4,

2020

ANCO



THƯ CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC	2
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA ANCO	4
Phát triển sản phẩm và quy trình sáng tạo	4
Bền vững về môi trường	5
Bền vững về nhân lực	5
Giải thưởng	6
BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH	7
Ý kiến kiểm toán	8
Chỉ tiêu tài chính	10
BÁO CÁO TÀI CHÍNH	11
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019	13
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019	14
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP	17
Lịch sử Thành lập và Cơ cấu Tổ chức của ANCO	17
Lịch sử Thành lập	17
Quản trị Doanh nghiệp	18
Cơ cấu Tổ chức	18
Hội đồng Quản trị	18
Ban Điều hành	22
Ban Kiểm soát	22
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT	23
Các công ty con và liên kết (tính đến ngày 31/12/2019)	24
KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG BÁO CÁO	25
THUẬT NGỮ/ TỪ VIẾT TẮT	27
LIÊN HỆ	28

THƯ CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính gửi Quý Cổ đông và các thành viên của ANCO,

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin sơ lược một vài điểm chính về tình hình kinh doanh trong năm 2019, và triển vọng của chúng ta trong năm 2020 và các năm tiếp theo.

2019 đánh dấu một năm khó khăn và thách thức nhất từ trước đến nay đối với ngành chăn nuôi trên khắp cả nước, đặc biệt là ngành chăn nuôi heo. Nổi tiếp “cơn bão” giá heo trong các năm 2017 – 2018 là đại dịch tả heo châu Phi (ASF) kéo dài từ tháng 2/2019 đến nay gây ra những hậu quả to lớn:

- Hơn 8.500 xã thuộc 63/63 tỉnh, thành bùng phát dịch với lượng heo tiêu hủy lên đến 6 triệu con, chiếm khoảng 25% tổng đàn heo trên cả nước(*). Dịch bệnh vẫn hoành hành trong bối cảnh chưa có thuốc phòng ngừa và điều trị khiến cho việc tái đàn trở nên vô cùng khó khăn.
- Các hộ chăn nuôi sau những đợt khủng hoảng đã khánh kiệt và gần như không còn khả năng tái đàn để trở lại với nghề chăn nuôi.
- Các đại lý thức ăn chăn nuôi điều đứng với khối tài sản lớn đang nằm trong các hộ chăn nuôi, vốn có khả năng thu hồi rất thấp và gần như không còn ý định đầu tư, cung cấp công nợ cho hộ chăn nuôi tái đàn.

Trước diễn biến phức tạp và khốc liệt của ASF, thị trường chăn nuôi trong năm 2019 đã sụt giảm đáng kể. Theo số liệu của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, tổng đàn heo cả nước năm 2019 giảm 25,5%, sản lượng thịt heo hơi xuất chuồng năm 2019 khoảng 3,29 triệu tấn, giảm 14% so với năm 2018. Tuy nhiên, nhìn một cách tích cực, sự sụt giảm của ngành chăn nuôi heo đã tạo cơ hội cho các ngành chăn nuôi khác phát triển như chăn nuôi bò tăng 4,2%; chăn nuôi gia cầm tăng 16,5%; trứng tăng 13,7% và thủy sản tăng 5,6%. Sự điều tiết linh hoạt về cơ cấu chăn nuôi đã giúp cho tổng lượng thịt hơi chỉ giảm 4% so với năm 2018(*), dù trước đó được dự đoán sẽ làm xáo trộn ngành chăn nuôi, gây ra tình trạng thiếu hụt đạm động vật nghiêm trọng. Với những tín hiệu tích cực đó, cộng thêm việc dịch bệnh cơ bản đang được chính quyền kiểm soát tốt, cả nước đã có 30 tỉnh, thành phố đủ điều kiện công bố hết dịch(**), tôi tin 2020 sẽ là năm mà ngành chăn nuôi nói chung và công ty chúng ta nói riêng có thể bước sang giai đoạn hồi phục tạo nền tảng tăng trưởng trong những năm sau.

Đối với thức ăn chăn nuôi, với sự sụt giảm mạnh của ngành thức ăn cho heo, chúng ta vẫn nỗ lực để có được kết quả khá lạc quan so với tương quan thị trường với thị phần vẫn tăng trong năm 2019. Kiên định mục tiêu nâng cao hiệu suất ngành chăn nuôi với sản phẩm vượt trội Bio-zeem Đổ cùng chính sách thương mại “gỡ bỏ áp lực tài chính” cho đại lý và hỗ trợ giá thành cho bà con chăn nuôi đã tạo được sự ủng hộ mạnh mẽ từ đại lý, người chăn nuôi.

Với mảng chăn nuôi heo, chúng ta tiếp tục vận hành trang trại công nghệ cao tại Nghệ An với công suất thiết kế 250.000 heo thịt/năm, là nền tảng chiến lược giúp chúng ta nâng cao hiệu suất chăn nuôi. Quan trọng hơn, trang trại này giúp chúng ta thực cam kết mang đến thịt và các sản phẩm từ thịt có nguồn gốc rõ ràng, an toàn với giá cả hợp lý cho người tiêu dùng. Đặc biệt, nhờ hệ thống an toàn sinh học và quản lý trang trại heo chuẩn quốc tế cũng như tiêu chuẩn Global G.A.P do Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành, trang trại Nghệ An vẫn an toàn trước tác động của ASF và các dịch bệnh nguy hiểm khác.

Ở mảnh ghép còn lại - mảng thịt, sau khi ra mắt sản phẩm thịt mát mang thương hiệu MEATDeli (“Thịt sạch”) tại thị trường miền Bắc vào tháng 12/2018, chúng ta từng bước đẩy mạnh việc hoàn thành sứ mệnh mang nguồn thịt sạch, an toàn với mức giá hợp lý đến cho người dân Việt Nam khi tiến hành “Nam tiến” từ tháng 9/2019 – thịt sạch MEATDeli được phủ khắp các kênh phân phối lớn tại TP. HCM, Đồng Nai, Bình

Dương, Tiền Giang, bao gồm hệ thống siêu thị VinMart, VinMart+, CoopMart, CoopXtra, BigC, các hệ thống siêu thị khác, các cửa hàng MEATDeli và đại lý thực phẩm.

Để bảo đảm nguồn cung cho thị trường thịt to lớn và đầy tiềm năng, bên cạnh tổ hợp chế biến thịt heo sạch đạt chuẩn Châu Âu tại Hà Nam, chúng ta đã tiến hành xây mới một Tổ hợp tương tự tại Long An, giúp giảm chi phí và thời gian vận chuyển, đưa sản phẩm đến tay người tiêu dùng phía Nam nhanh chóng và thuận tiện nhất. Tổng mức đầu tư giai đoạn 1 là khoảng 1.300 tỷ đồng, dự kiến hoạt động chính thức từ tháng 8/2020. Trong giai đoạn 1, tổ hợp chế biến thịt heo sạch tại Long An sẽ được vận hành theo công nghệ thịt mát Châu Âu với quy mô 140.000 tấn sản phẩm/năm. Ngoài ra, nhà máy còn sản xuất, chế biến các sản phẩm từ thịt heo sạch như thịt kho trứng, giò lụa, chà bông và các sản phẩm khác từ thịt, quy mô 15.000 tấn sản phẩm/năm.

Đặc biệt, 2019 cũng là năm đầu tiên chúng ta tập trung triển khai mô hình hợp tác chiến lược toàn diện với các trang trại nuôi heo lớn trên toàn quốc, đánh dấu sự hoàn thiện mô hình 3F (Feed – Farm – Food). Với chuỗi hợp tác khép kín từ trang trại đến bàn ăn, cụ thể là từ đầu vào thức ăn chăn nuôi – Hỗ trợ kỹ thuật chăm sóc tại trang trại, và thu mua đầu ra – Chế biến thịt sạch, chúng ta hoàn thiện mô hình hợp tác kinh doanh trang trại bền vững, tạo tiền đề phát triển nhóm khách hàng trại lớn, nắm bắt xu thế chăn nuôi ngày càng tập trung vào các trang trại có quy mô lớn. Mô hình này góp phần ổn định và đảm bảo nguồn heo cần thiết cho tổ hợp chế biến thịt MEATDeli, khi chất lượng thức ăn chăn nuôi, quy trình chăm sóc, quản lý và chất lượng thịt đều được kiểm soát chặt chẽ.

Tóm lại, tuy có rất nhiều biến động và thách thức lớn nhưng với quy mô, năng lực, thương hiệu mạnh, phát kiến mới, và nỗ lực của toàn bộ hệ thống, chúng ta kết thúc năm 2019 với niềm tin vững chắc rằng năm 2020 và những năm sau đó kết quả kinh doanh của chúng ta sẽ được cải thiện đáng kể để hiện thực hoá sứ mệnh mang đến những sản phẩm thịt ngon, an toàn và giá hợp lý cho mỗi và mọi bữa ăn của gần 100 triệu người dân trên khắp Việt Nam.

Trân trọng,



Phạm Trung Lâm

Tổng Giám đốc ANCO

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA ANCO

Phát triển sản phẩm và quy trình sáng tạo

Thu mua có trách nhiệm

Phần lớn các nguyên liệu dùng để sản xuất các sản phẩm của chúng tôi là nông sản và sản phẩm đã qua chế biến. Đối với các loại nguyên liệu có mức giá biến động mạnh, chúng tôi thường xuyên theo dõi thị trường và chọn thời điểm mở thầu thích hợp để có thể chốt mua với mức giá tốt. Đối với các loại nguyên liệu có mức giá ổn định, chúng tôi thường ký hợp đồng mua dài hạn với nhà cung cấp. Chi phí nguyên liệu nhập khẩu trong những năm qua chiếm khoảng 80% tổng chi phí nguyên vật liệu được sử dụng (bao gồm cả nguyên liệu nhập khẩu trực tiếp từ nguồn nguyên liệu nước ngoài và nguồn nhập khẩu mua từ các nhà cung cấp trong nước khi được chào bán giá thấp).

Để đảm bảo chất lượng cũng truy xuất được nguồn gốc nguyên liệu nhập khẩu, chúng tôi yêu cầu các nhà cung cấp đáp ứng đầy đủ hồ sơ xuất khẩu như: chứng nhận xuất xứ, chứng nhận chất lượng, kiểm dịch, hun trùng (nếu có)... Các nhà cung cấp nguyên liệu sản xuất trong nước thì cần có giấy chứng nhận an toàn vệ sinh thực phẩm hoặc giấy phép lưu hành... Đối với các nguyên liệu đã qua chế biến, các nhà cung cấp cần đáp ứng thêm các chứng chỉ ISO, Global Gap, GMP... Các nhà cung cấp đạt chất lượng trong thời gian dài được coi là "nhà cung cấp uy tín" và sẽ được giữ lại trong "danh sách nhà cung cấp" để tiếp tục cung cấp hàng hóa cho Công ty.

Thành phần nguyên liệu chủ yếu trong thành phẩm của ANCO gồm có bắp, cám gạo, cám mì, bánh dầu đậu nành, khô dầu hạt cải và bột thịt, bột cá được mua cả trong lẫn ngoài nước. Bánh dầu đậu nành và bắp được nhập khẩu từ nhiều nước trên thế giới dựa trên cơ sở đánh giá chất lượng và giá cả của các nhà cung cấp uy tín hàng đầu thế giới. Trong đó, cám gạo, cám mì chủ yếu sử dụng nguồn từ các nhà máy xay xát trong nước.

Các nguồn nguyên liệu của chúng tôi được kiểm soát chặt chẽ về số lượng lẫn chất lượng. Các nhà kho của chúng tôi được vệ sinh và kiểm tra thường xuyên, và các sản phẩm của chúng tôi được quản lý chất lượng nghiêm ngặt bởi đội ngũ QA, QC giàu kinh nghiệm.

An toàn lao động

Chúng tôi đảm bảo chất lượng cuộc sống cho toàn thể nhân viên. Chúng tôi có trách nhiệm trách nhiệm cung cấp cho nhân viên các thiết bị bảo hộ lao động, các biện pháp giữ an toàn và vệ sinh nơi làm việc và điều kiện làm việc thoải mái. Chúng tôi cũng thường xuyên thực hiện huấn luyện đội ngũ nhân viên về các hành vi phù hợp an toàn lao động cho bản thân và cho người khác, và áp dụng kiến thức này trong cuộc sống hàng ngày. Để thực hiện những vấn đề trên chúng tôi đã tập trung xây dựng một đội ngũ các cán bộ chuyên trách về an toàn lao động vững mạnh, có kiến thức chuyên môn, luôn được đào tạo để nâng cao trình độ nhằm vận hành tốt hệ thống, theo dõi, dự phòng, kiểm tra, rà soát và xử lý các vấn đề liên quan đến an toàn lao động tại nhà máy.

Bền vững về môi trường

ANCO dành khoảng ngân sách lớn lên đến 200 tỷ đồng cho việc đầu tư vào hệ thống xử lý nước thải thuộc loại hiện đại nhất tại trang trại chăn nuôi heo kỹ thuật cao tại tỉnh Nghệ An và có thể tái sử dụng 70% lượng nước tuần hoàn, đồng thời cung cấp cho trang trại sử dụng. Trang trại còn có hệ thống phát điện từ nguồn biogas giúp tự đáp ứng nguồn điện cho hoạt động của trang trại. Đầu năm 2019, trang trại tại Nghệ An được cấp giấy chứng nhận GLOBAL G.A.P về việc hoàn thành các tiêu chuẩn trang trại được công nhận quốc tế dành riêng cho Thực hành sản xuất nông nghiệp tốt.

Tại tổ hợp chế biến thịt tại Hà Nam, chúng tôi đầu tư lớn cho hệ thống xử lý chất thải với công nghệ hàng đầu, đảm bảo nước thải sau xử lý đạt loại "A". Đồng thời, chúng tôi cũng dành tối đa diện tích có thể cho mảng xanh cho khu vực bao quanh tổ hợp nhằm tạo nên một không gian làm việc xanh và thân thiện. Tháng 9/2019, tổ hợp chế biến thịt Meat Hà Nam đã được chứng nhận đạt Tiêu chuẩn Toàn cầu BRC về An toàn Thực phẩm. Đến nay, nhà máy sản xuất thịt mát MEATDeli là nhà máy chế biến thịt tươi đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam đạt chứng chỉ quốc tế BRC, đồng thời cũng là thương hiệu đạt chuẩn thịt mát duy nhất cho đến thời điểm hiện tại theo tiêu chuẩn quốc gia về thịt mát TCVN 12429:2018.

Bền vững về nhân lực

Tại ANCO, chúng tôi ý thức được việc xây dựng một đội ngũ nhân lực vững mạnh là một trong những giá trị cốt lõi của Công ty. Với sự phát triển của xã hội nói chung và tầm nhìn của Công ty nói riêng đã tạo ra một đội ngũ nhân sự có trình độ chuyên môn cao phù hợp với từng vị trí trong Công ty. Chúng tôi đã xác định rõ tri thức và kinh nghiệm của người lao động là lợi thế cạnh tranh cũng như là thách thức đối với bất kỳ một doanh nghiệp nào muốn hoạt động hiệu quả và phát triển bền vững.

Với gần 1.500 lao động, chúng tôi tự hào là một trong những nơi làm việc tốt nhất Việt Nam bởi đội ngũ quản lý về nhân sự đã:

1. Tổ chức và vận hành thành công hệ thống quản trị nhân sự bao gồm toàn bộ các biện pháp áp dụng cho nhân viên của Công ty để giải quyết tất cả các trường hợp xảy ra liên quan đến công việc đó. Chúng tôi hiểu rằng nếu không có quản trị nhân sự mọi việc sẽ trở nên thiếu tổ chức và kỷ luật đồng thời đây là một công tác hết sức khó khăn vì nó động tới những con người cụ thể có tính cách, sở thích và năng lực riêng biệt;
2. Thường xuyên tổ chức các lớp huấn luyện nội bộ và tham dự các lớp đào tạo bên ngoài để nâng cao kiến thức và cập nhật các thông tin cần thiết liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cho nhân viên đồng thời giúp cho cán bộ nhân viên cải thiện kỹ năng và kiến thức. Bên cạnh đó, mỗi nhà máy luôn có những hoạt động huấn luyện riêng, dành riêng cho các nhân viên của những bộ phận khác nhau.
3. Linh hoạt tạo ra các cơ chế để khuyến khích và ghi nhận sự sáng tạo, đóng góp của mỗi cá nhân trong sự phát triển chung của Công ty;
4. Xây dựng những chiến lược phát triển bản thân cho mỗi nhân viên tiền đề để ban lãnh đạo Công ty lựa chọn và đào tạo chuyên sâu những thế hệ lãnh đạo kế tiếp dựa trên nền tảng kế thừa và phát huy năng lực của mỗi các nhân.

Ngoài ra, chúng tôi chấp hành thời gian làm việc, giờ nghỉ giải lao và số ngày nghỉ phép trong năm cho các cán bộ nhân viên theo quy định trong Bộ luật Lao động.

Giải thưởng

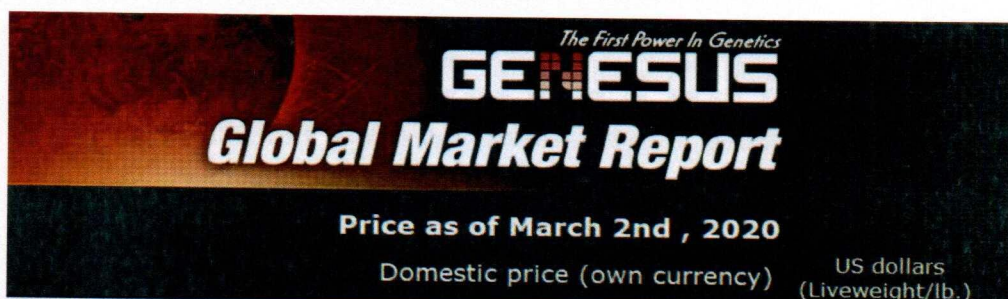
Ngay trong năm đầu tiên có mặt trên thị trường, thịt mát MEATDeli - Công nghệ thịt mát Châu Âu của Masan MEATLife đã xuất sắc nằm trong Top 10 thương hiệu – sản phẩm được tin dùng nhất Việt Nam 2019. Đây là kết quả của cuộc bình chọn do Thời Báo Kinh Tế Việt Nam tổ chức, được thực hiện từ tháng 01/2019 đến 11/2019, khảo sát hơn 7.600 sản phẩm – dịch vụ và nhận được 35.000 phiếu bình chọn, 82.300 ý kiến đánh giá trực tuyến từ người tiêu dùng. Với chủ đề “Trải nghiệm khách hàng – Khác biệt để cạnh tranh”, tiêu chí đánh giá của chương trình tập trung vào các sản phẩm – dịch vụ mang đến được cho khách hàng những trải nghiệm tốt, những cảm xúc tích cực, được người tiêu dùng ưa chuộng và đánh giá cao; các sản phẩm – dịch vụ chú trọng sự kết nối giữa thương hiệu và khách hàng.

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Chăn nuôi heo là một phần quan trọng trong ngành thịt của Việt Nam, vì 70% thịt tiêu thụ ở Việt Nam là thịt heo.

Năm 2019 là một năm đầy thử thách với ngành chăn nuôi heo khi mới vừa phục hồi sau cuộc khủng hoảng về giá năm 2017 lại gặp phải sự bùng phát của bệnh dịch tả heo châu Phi (ASF). Sau khi карантин Trung Quốc, Mông Cổ và nhiều quốc gia châu Âu, ASF chính thức được công bố tại Việt Nam vào tháng 2/2019. Ảnh hưởng nhất của ASF là làm giảm đáng kể số đầu con và sản lượng so với năm 2018 (tổng số heo tiêu hủy gần 6 triệu con với tổng trọng lượng 342.800 tấn, chiếm khoảng 9% tổng trọng lượng heo của cả nước). Sản lượng thịt heo cả năm 2019 ước đạt khoảng 3,3 triệu tấn, giảm 13,5% so với năm 2018 (theo số liệu của Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn)¹.

Có thể nói dịch ASF là yếu tố chi phối chính về giá heo của không chỉ thị trường heo Việt Nam, mà cả thị trường thế giới trong 2019 do nguồn cung không đủ cầu. Có những thời điểm tại Việt Nam, giá heo hơi tăng gần gấp đôi so với giá heo trước khi xảy ra dịch ASF. Dưới đây là bảng giá heo theo báo cáo thị trường toàn cầu của Genesis - Canada vào ngày 02/03/2020:



Price as of March 2nd, 2020

	Domestic price (own currency)	US dollars (Liveweight/lb.)
USA (Iowa-Minnesota) [Weighted Avg.]	50.24 USD/100 lb. carcass	37.18 ¢
Canada (Ontario) [Base Price]	133.27 CAD/100 kg carcass	36.23 ¢
Mexico City	30.34 MXN/kg liveweight	70.33 ¢
Brazil (South Region)	5.49 BRL/kg liveweight	55.54 ¢
Russia	84.10 RUB/kg liveweight	57.31 ¢
China	37.51 CNY/kg liveweight	\$ 2.43
Spain	1.522 EUR/kg liveweight	77.15 ¢
France	1.531 EUR/kg carcass	65.62 ¢
United Kingdom	162.73 GBP/100 kg carcass	75.60 ¢
Vietnam (national average)	75,000 VND/kg liveweight	\$ 1.46
South Korea (national average)	4,205 KRW/kg carcass	\$ 1.23

Năm 2020, dự báo ngành nông nghiệp, nông thôn nước ta vẫn còn nhiều thách thức. Cụ thể, thị trường tiêu thụ ngày càng biến động, nguy cơ rủi ro trong khi năng lực quản trị công tác dự báo cung, cầu còn bất cập; việc “giải cứu” nông sản là bài học sâu sắc; chưa giải quyết dứt điểm việc gỡ “Thẻ vàng” của EC đối với đánh bắt hải sản; sản phẩm cây công nghiệp giá cả bất lợi; dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi luôn tiềm ẩn nguy cơ bùng phát; quản lý an toàn thực phẩm (ATTP) vẫn rất khó khăn, phức tạp.

Với tình hình như trên, Công ty phấn đấu tiếp tục giữ vững thị phần, tiếp tục duy trì và nghiên cứu để đưa ra các sản phẩm thức ăn chăn nuôi phù hợp với tình hình chăn nuôi hiện tại.

¹ <https://tuoitre.vn/bi-phe-binh-vi-thieu-thit-heo-bo-nong-nghiep-bao-cao-khan-thu-tuong-20191220141924392.htm>

Ý kiến kiểm toán

Kính gửi các Cổ đông

Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc tế

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc tế (“Công ty”) và các công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”), bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 07 tháng 03 năm 2020 được trình bày từ trang 06 đến trang 58.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc của Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

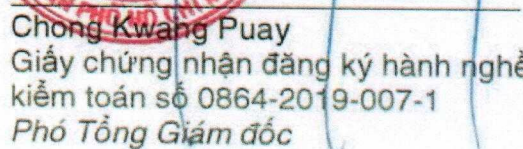
Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc tế và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

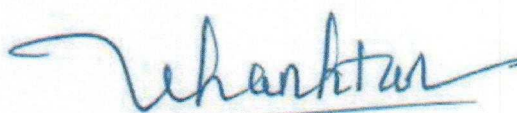
Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 19-01-00506-20-3




Chong Kwang Puay
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 0864-2019-007-1
Phó Tổng Giám đốc



Nguyễn Hồ Khánh Tân
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 3458-2020-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 7 tháng 3 năm 2020

Chỉ tiêu tài chính

	2019	2018
Hệ số thanh toán hiện thời	0.7 x	1.4 x
Hệ số thanh toán nhanh	0.6 x	1.1 x
Tổng nợ / EBITDA	-47.6 x	31.8 x
Tổng nợ / Tổng tài sản	0.6 x	0.6 x
Vòng quay tồn kho	5.1 x	4.3 x
Hệ số lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu	-31.5%	2.2%
Hệ số lợi nhuận trên tổng tài sản	-7.7%	0.7%
Doanh thu thuần / Tổng tài sản	25.7%	41.2%
Biên EBIT	-9.4%	1.8%
Biên EBITDA	-5.3%	4.3%
Biên lợi nhuận thuần	-25.0%	1.9%

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019 VND	1/1/2019 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		1.855.640.106.373	1.304.132.383.993
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	112.361.457.920	109.702.224.224
Tiền	111		108.361.457.920	19.191.533.224
Các khoản tương đương tiền	112		4.000.000.000	90.510.691.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		1.400.000.000	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		1.400.000.000	-
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		1.244.536.207.219	850.744.045.116
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5	110.628.493.840	77.265.903.705
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	6	653.110.831.408	302.725.570.067
Phải thu ngắn hạn khác	136	7(a)	502.307.603.621	489.405.077.665
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	137	8	(21.510.721.650)	(18.652.506.321)
Hàng tồn kho	140	9	431.240.791.774	278.625.484.905
Hàng tồn kho	141		449.361.849.114	280.203.848.593
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(18.121.057.340)	(1.578.363.688)
Tài sản ngắn hạn khác	150		66.101.649.460	65.060.629.748
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	14(a)	12.298.771.912	7.079.645.583
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		44.059.400.341	48.076.463.928
Thuế phải thu Nhà nước	153	18(b)	9.743.477.207	9.904.520.237
Tài sản dài hạn (200 = 210 + 220 + 240 + 250 + 260)	200		5.438.087.755.986	3.609.090.152.697
Các khoản phải thu dài hạn	210		16.317.911.000	2.941.140.000
Phải thu dài hạn khác	216	7(b)	16.317.911.000	2.941.140.000
Tài sản cố định	220		2.623.804.409.680	809.627.323.637
Tài sản cố định hữu hình	221	10	2.613.233.903.981	799.439.983.195
Nguyên giá	222		2.849.806.776.475	967.164.304.959
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(236.572.872.494)	(167.724.321.764)
Tài sản cố định vô hình	227	11	10.570.505.699	10.187.340.442
Nguyên giá	228		15.836.369.507	13.025.687.418

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019 VND	1/1/2019 VND
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(5.265.863.808)	(2.838.346.976)
Tài sản dở dang dài hạn	240		321.144.924.199	394.756.768.877
Xây dựng cơ bản dở dang	242	12	321.144.924.199	394.756.768.877
Đầu tư tài chính dài hạn	250		2.135.490.172.000	2.135.490.172.000
Đầu tư vào công ty liên kết	252	13	2.135.490.172.000	2.135.490.172.000
Tài sản dài hạn khác	260		341.330.339.107	266.274.748.183
Chi phí trả trước dài hạn	261	14(b)	306.326.244.926	219.909.064.143
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	15	35.004.094.181	46.365.684.040
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		7.293.727.862.359	4.913.222.536.690
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		5.744.066.090.660	3.495.618.988.629
Nợ ngắn hạn	310		2.589.380.017.660	910.791.087.985
Phải trả người bán ngắn hạn	311	16	486.568.034.344	414.760.561.294
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	17	93.844.742.899	13.012.095.973
Thuế phải nộp Nhà nước	313	18(a)	4.778.223.902	4.554.016.787
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	19	284.596.907.061	166.175.407.179
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		119.773.042	-
Phải trả ngắn hạn khác	319	20(a)	127.718.087.722	141.335.395.880
Vay ngắn hạn	320	21(a)	1.591.747.133.984	170.946.496.166
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		7.114.706	7.114.706
Nợ dài hạn	330		3.154.686.073.000	2.584.827.900.644
Phải trả dài hạn khác	337	20(b)	4.960.000.000	-
Vay và trái phiếu phát hành dài hạn	338	21(b)	3.148.292.032.000	2.583.633.787.377
Dự phòng phải trả dài hạn	342		1.434.041.000	1.194.113.267
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		1.549.661.771.699	1.417.603.548.061
Vốn chủ sở hữu	410	22	1.549.661.771.699	1.417.603.548.061
Vốn cổ phần	411	23	800.000.000.000	200.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		800.000.000.000	200.000.000.000
Quỹ đầu tư phát triển	418		944.868.793	944.868.793
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		944.868.793	944.868.793
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		747.761.145.113	1.215.702.921.475
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân	421a		1.215.702.921.475	1.176.992.448.596

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019 VND	1/1/2019 VND
<i>phối lũy kể đến cuối năm trước</i>				
- (Lỗ)/lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		(467.941.776.362)	38.710.472.879
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		10.889.000	10.889.000
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)			7.293.727.862.359	4.913.222.536.690

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

	Mã số	Thuyết minh	2019 VND	2018 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	25	1.878.234.802.855	2.083.846.676.859
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	25	2.961.228.541	58.477.910.651
Doanh thu thuần (10 = 01 - 02)	10	25	1.875.273.574.314	2.025.368.766.208
Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	11	26	1.821.981.514.132	1.775.684.404.789
Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11)	20		53.292.060.182	249.684.361.419
Doanh thu hoạt động tài chính	21	27	4.871.634.079	244.390.166.049
Chi phí tài chính	22	28	281.430.522.577	266.353.996.441
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		257.819.570.136	241.235.906.098
Phân lãi trong công ty liên kết	24	13	10.090.013.000	14.126.018.200
Chi phí bán hàng	25	29	101.709.551.364	104.157.441.988
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	30	127.191.792.126	109.469.863.504
(Lỗ)/Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) + 24 - (25 + 26)}	30		(442.078.158.806)	28.219.243.735
Thu nhập khác	31		1.351.348.091	2.119.951.955
Chi phí khác	32	31	15.825.498.605	490.269.997
Kết quả từ các hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		(14.474.150.514)	1.629.681.958

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

	Mã số	Thuyết minh	2019 VND	2018 VND
(Lỗ)/lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		(456.552.309.320)	29.848.925.693
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	33	27.877.183	10.816.992
Chi phí/(lợi ích) thuế TNDN hoãn lại	52	33	11.361.589.859	(8.872.364.178)
(Lỗ)/lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60		(467.941.776.362)	38.710.472.879
Phân bổ cho:				
Cổ đông phổ thông của Công ty	61		(467.941.776.362)	38.710.472.879
Lãi trên cổ phiếu				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	34	(10.114)	1.936

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

	Mã số	2019 VND	2018 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
(Lỗ)/Lợi nhuận kế toán trước thuế	01	(456.552.309.320)	29.848.925.693
Điều chỉnh cho các khoản			
Khấu hao	02	75.928.141.855	30.573.472.006
Các khoản dự phòng	03	19.867.965.981	(1.898.063.841)
Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	650.895.605	474.017.189
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(13.460.549.850)	(257.683.611.343)
Chi phí lãi vay, lãi trái phiếu và chi phí phát hành trái phiếu	06	278.231.334.841	261.647.670.804
(Lỗ)/Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08	(95.334.520.888)	62.962.410.508

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

	Mã Thuyết số minh	2019 VND	2018 VND
Biến động các khoản phải thu và tài sản ngắn hạn khác	09	(114.066.132.049)	(25.581.187.315)
Biến động hàng tồn kho	10	(169.158.000.521)	81.756.225.891
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11	65.069.206.199	142.015.474.192
Biến động chi phí trả trước	12	(59.269.766.582)	(52.634.183.097)
		(372.759.213.841)	208.518.740.179
Tiền lãi vay, lãi trái phiếu và chi phí phát hành trái phiếu đã trả	14	(251.859.486.557)	(199.869.101.156)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(10.816.992)	(701.038.068)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(227.129.267)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(624.856.646.657)	7.948.600.955
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Tiền chi mua sắm tài sản cố định và xây dựng cơ bản dở dang	21	(2.003.330.965.587)	(925.515.152.137)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	22	855.921.716	712.742.809
Tiền chi cho vay và gửi tiền có kì hạn	23	(1.400.000.000)	(15.500.000.000)
Tiền thu hồi từ cho vay	24	-	80.400.000.000
Thanh lý các công ty con, tiền chi thuần	26	-	(105.985.318.967)
Tiền thu lãi tiền gửi và cổ tức	27	70.804.016.229	113.187.359.502
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(1.933.071.027.642)	(852.700.368.793)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

	Mã Thuyết số minh	2019 VND	2018 VND
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu	31	600.000.000.000	-
Tiền thu từ đi vay	33	2.878.900.520.566	1.977.521.055.413
Tiền trả nợ gốc vay	34	(896.313.402.830)	(1.393.718.237.599)
Tiền trả cổ tức	36	(22.000.000.000)	(231.800.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	2.560.587.117.736	352.002.817.814
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50	2.659.443.437	(492.748.950.024)
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60	109.702.224.224	602.451.354.992
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái đối với tiền và các khoản tương đương tiền	61	(209.741)	(180.744)
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61)	70	112.361.457.920	109.702.224.224

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Lịch sử Thành lập và Cơ cấu Tổ chức của ANCO

Lịch sử Thành lập

Công ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế (ANCO) được thành lập từ năm 2003, tiền thân là liên doanh giữa Malaysia và Việt Nam với nhà máy đầu tiên đặt tại Đồng Nai. ANCO đã không ngừng phát triển để mang đến cho khách hàng những sản phẩm chất lượng đỉnh cao mà giá thành luôn hợp lý đem lại sự kỳ vọng và tin yêu của khách hàng.

Qua gần 20 năm hình thành và phát triển, công ty ANCO đã gặt hái được những thành tựu to lớn và là công ty sản xuất thức ăn chăn nuôi hàng đầu tại Việt Nam. Sau đây là các cột mốc đáng nhớ trong lịch sử hình thành và phát triển của ANCO:

- Năm 2007: Thành lập Công ty Liên Doanh Dinh Dưỡng Thủy Sản Quốc Tế tại tuyến công nghiệp Cổ Chiên, Huyện Long Hồ, Tỉnh Vĩnh Long và Công ty Cổ phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế - chi nhánh Hà Nam tại khu công nghiệp Đồng Văn, tỉnh Hà Nam;
- Năm 2012: Thành lập Công ty TNHH Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế Thái Nguyên;
- Năm 2013: Thành lập Công ty TNHH MTV Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế Tiền Giang;
- Năm 2015: Mở rộng mạng lưới kinh doanh toàn quốc bằng cách thành lập các Công ty sau: Công ty TNHH MTV Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế Nghệ An, Công ty TNHH MTV Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế Hậu Giang;
- Năm 2016: Thành lập Công ty TNHH Masan Nutri-Farm và khởi công trang trại chăn nuôi heo công nghệ cao tại Nghệ An;
- Năm 2017: Thành lập các công ty con, trong đó có Công ty TNHH MNS Meat Hà Nam thực hiện ngành nghề kinh doanh chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt;
- Năm 2017: Công Ty đã triển khai và hoàn thành và được Tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế (ISO) cấp giấy chứng nhận ISO 22000 - Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm;
- Năm 2017: Thay đổi chủ sở hữu của các công ty: Công ty TNHH MTV Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế Tiền Giang, Công ty TNHH MTV Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế Nghệ An;
- Năm 2018: Thay đổi chủ sở hữu của các công ty con gồm Công ty Liên Doanh Dinh Dưỡng Thủy Sản Quốc Tế, Công ty TNHH Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế Thái Nguyên, Công ty TNHH MTV Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế Hậu Giang;
- Năm 2019: Thành lập Công ty TNHH MNS Meat Sài Gòn thực hiện ngành nghề kinh doanh chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt.

Quản trị Doanh nghiệp

Cơ cấu Tổ chức

Chấp thuận	Đại Hội Đồng Cổ Đông	
Phê duyệt	Hội đồng Quản trị	Ban Kiểm soát
Quản trị chiến lược	Ban Điều hành <ul style="list-style-type: none">▪ Tổng Giám đốc▪ Giám đốc Tài chính▪ Kế toán trưởng	

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị được cổ đông bầu ra để điều hành hoạt động của ANCO. Các thành viên Hội đồng Quản trị họp định kỳ hoặc thảo luận riêng về các quyết định chiến lược do Ban Điều hành đệ trình. Chi tiết về trách nhiệm của Hội đồng Quản trị được trình bày trong phần Hội đồng Quản trị.

BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành.

BAN ĐIỀU HÀNH

Trách nhiệm chính của Ban Điều hành bao gồm quản trị chiến lược, phân bổ nguồn lực ở cấp quản lý cao cấp, theo dõi và kiểm soát tài chính kế toán, quản lý vốn, quản trị doanh nghiệp và kiểm soát nội bộ.

Hội đồng Quản trị

TRÁCH NHIỆM VÀ THẨM QUYỀN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên Hội đồng Quản trị bao gồm:

- **Ông Phạm Trung Lâm, Chủ tịch**

Ông Phạm Trung Lâm là Chủ tịch Hội đồng Quản trị ANCO và đồng thời là Giám đốc Điều hành của Công ty cổ phần Masan MEATLife ("MML"), Proconco và ANCO. Ông là nhân tố quan trọng trong việc sáp nhập và chuyển đổi thành công Proconco và ANCO, giúp MML trở thành công ty sản xuất thức ăn cho heo lớn nhất Việt Nam (không tính trại gia công). Trước đây, ông cũng có vai trò quan trọng trong việc xây dựng hệ thống phân phối rộng khắp của Masan Consumer.

Trước khi gia nhập ANCO, ông đã từng làm việc tại Unilever và Nestlé Việt Nam.

Ông Lâm có bằng Cử nhân Quản trị Kinh doanh từ Đại học Kinh tế.

- **Ông Danny Le, Thành viên (đến hết ngày 11/12/2019)**

Ông Danny Le có vai trò quan trọng trong việc chuyển đổi ANCO từ một công ty sản xuất thức ăn gia súc trở thành nền tảng sản xuất thịt có thương hiệu. Ông chịu trách nhiệm đưa ra định hướng chiến lược cho ANCO và thiết lập mối quan hệ hợp tác với quỹ đầu tư toàn cầu KKR với công ty mẹ là MNS.

Trước khi gia nhập Tập đoàn Masan, ông Danny là cố vấn tài chính tại Morgan Stanley, New York, và đã thực hiện nhiều thương vụ M&A và các giao dịch trên thị trường vốn và tư nhân hoá cho nhiều khách hàng.

Ông Danny có bằng Cử nhân tại Đại học Bowdoin, Mỹ.

▪ **Ông Trần Phương Bắc, Thành viên (đến hết ngày 05/09/2019)**

Ông Trần Phương Bắc là Luật sư trưởng và giám đốc tuân thủ của Tập đoàn Masan. Ông Bắc giữ vai trò cố vấn pháp lý và tuân thủ.

Ông Bắc có bằng thạc sỹ Luật học.

▪ **Ông Nguyễn Bích Hà Nguyễn, Thành viên (kể từ ngày 06/09/2019)**

Ông Nguyễn Bích Hà Nguyễn là cử nhân Kinh tế hiện là Giám đốc phát triển dự án của tập đoàn Masan. Ông Nguyễn được bổ nhiệm là thành viên Hội đồng quản trị của Anco kể từ ngày 06/09/2019.

▪ **Bà Đỗ Thị Thu Nga, Thành viên (kể từ ngày 12/12/2019)**

Bà Đỗ Thị Thu Nga là Giám đốc của bộ phận Luật & Tuân thủ. Trước khi gia nhập ANCO, bà đã có nhiều năm kinh nghiệm và làm việc tại công ty luật của Singapore và làm quản lý pháp chế tại tập đoàn Jollibee của Philippine.

Bà Nga có bằng cử nhân Luật học.

Hoạt động của Hội đồng Quản trị được tổ chức bởi Chủ tịch.

Chủ tịch đóng vai trò lãnh đạo quan trọng và tham gia:

- Chủ trì các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và đóng vai trò lãnh đạo hiệu quả;
- Duy trì đối thoại với Ban Điều hành và chỉ đạo chiến lược phù hợp; và
- Giám sát hiệu quả hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành.

HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị thường xuyên họp để thảo luận về phương hướng, chiến lược và tiến độ phát triển kinh doanh. Thông thường, các chủ đề tại cuộc họp Hội đồng Quản trị bao gồm:

- Báo cáo về những dự án lớn và những vấn đề trong hoạt động kinh doanh hiện tại của Công ty và các công ty con;
- Báo cáo kết quả kinh doanh và quản trị doanh nghiệp;
- Trình bày những dự án, kế hoạch kinh doanh cụ thể; và
- Các vấn đề của các cuộc họp trước và những vấn đề còn tồn đọng.

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2019, Hội đồng Quản trị phần lớn tập trung việc thảo luận và thông qua những vấn đề sau:

- Hoàn chỉnh cơ cấu nội bộ của Công ty;
- Tái cơ cấu các khoản nợ của Công ty;
- Các khoản vay của Công Ty;
- Quyết định kế hoạch phát triển kinh doanh và lập dự toán ngân sách hàng năm cho các công ty thành viên; và
- Các hoạt động khác

Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung chính
1	01/2019/NQ-HĐQT	18/02/2019	<ol style="list-style-type: none">1. Phê duyệt và trình Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua việc bãi bỏ khoản 2 Điều 1 Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/02/2018.2. Phê duyệt và trình Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua việc ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị và cho phép Hội Đồng Quản Trị giao cho Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị quyết định thời gian và thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2017 và tạm ứng cổ tức năm 2018 trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, nhưng không trễ hơn ngày 31/12/2019.
2	02/2019/NQ-HĐQT	08/03/2019	<p>Phê duyệt việc tái ký hợp đồng cho vay hạn mức số 209/2018-HĐCVHM/NHCT902-ANCO DONG NAI ngày 05/12/2018 nhằm huy động vốn ngắn hạn cho ANCO Đồng Nai và Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế - Chi Nhánh Hà Nam ("ANCO Hà Nam"), chi tiết như sau:</p> <ul style="list-style-type: none">• Mục đích: Bổ sung vốn lưu động thiếu hụt trong quá trình sản xuất.• Tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh 1 TP. Hồ Chí Minh.• Tổng giá trị khoản vay: 500.000.000.000 VND (Bằng chữ: Năm trăm tỷ đồng). Trong đó, hạn mức cho vay của ANCO Đồng Nai là 400.000.000.000 (Bằng chữ: Bốn trăm tỷ đồng) và hạn mức cho vay đơn vị phụ thuộc ANCO Hà Nam là 100.000.000.000 (Bằng chữ: Một trăm tỷ đồng). Hạn mức này bao gồm các khoản dư nợ tín dụng được điều chỉnh bởi điều 1.02.(c) Hợp Đồng Tín Dụng 209/2018-HĐCVHM/NHCT902-ANCO DONG NAI ngày 05/12/2018.

			<ul style="list-style-type: none"> • Thời hạn hợp đồng: từ ngày 05/12/2018 đến hết ngày 15/11/2019. • Biện pháp bảo đảm cấp hạn mức tín dụng: Công Ty Cổ Phần Masan Nutri-Science bảo lãnh. • Lãi suất: Lãi suất vay linh hoạt từng thời điểm được quy định tại hợp đồng tín dụng.
3	03/2019/NQ-HĐQT	28/03/2019	<p>Thông qua chương trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2019 dự kiến như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ngày họp dự kiến: 13 giờ, thứ Ba, ngày 16/4/2018. 2. Địa điểm: Tầng 10, Tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Quận 1, TP.HCM. 3. Chương trình họp dự kiến: Thông qua các vấn đề sau: <ul style="list-style-type: none"> • Báo cáo hoạt động của Hội Đồng Quản Trị; • Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm Soát; • Báo cáo hoạt động kinh doanh và kế hoạch kinh doanh năm 2019; • Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 và chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2019; • Bầu thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2019-2024; và • Các vấn đề khác.
4	04/2019/NQ-HĐQT	16/04/2019	<p>Thông nhất bầu ông Phạm Trung Lâm làm Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị của Công ty cho nhiệm kỳ 05 năm (2019 – 2024). Như vậy, cơ cấu Hội Đồng Quản Trị của Công ty cho nhiệm kỳ 2019 – 2024 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Ông Phạm Trung Lâm: Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị • Ông Danny Le: Thành viên Hội Đồng Quản Trị; và • Ông Trần Phương Bắc: Thành viên Hội Đồng Quản Trị.
5	05/2019/QĐ-HĐQT	13/05/2019	<p>1. Sửa đổi Điều 1 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐQT như sau:</p> <p>Công Ty ký kết và thực hiện Hợp đồng vay với CÔNG TY TNHH MNS FARM NGHỆ AN (tên cũ: CÔNG TY TNHH MASAN NUTRI-FARM (N.A)) ("Farm N.A"), theo đó ANCO sẽ cấp cho Farm N.A các khoản vay bằng tiền đồng với số tiền gốc tối đa là 150.000.000.000 đồng (Một trăm năm mươi tỷ đồng); lãi suất 6,5%; kỳ hạn vay là 01 năm kể từ ngày giải ngân.</p>

			2. Phê duyệt việc ANCO ký kết và thực hiện Hợp đồng vay với CÔNG TY TNHH MNS MEAT SÀI GÒN ("MeatSG"), theo đó, ANCO sẽ cấp cho MeatSG các khoản vay bằng tiền đồng với số tiền gốc tối đa là 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng); lãi suất 6,5%; kỳ hạn vay là 01 năm kể từ ngày giải ngân.
6	2006/2019/QĐ-HĐQT-ACĐN	20/06/2019	1. Thay đổi vốn điều lệ của Công ty từ hai trăm tỷ đồng lên năm trăm tỷ đồng. 2. Sửa đổi Điều 7 Điều lệ của Công ty về vốn điều lệ.
7	0108/2019/QĐ-HĐQT-ACĐN	01/08/2019	1. Thay đổi vốn điều lệ của Công ty từ năm trăm tỷ đồng lên năm trăm sáu mươi tỷ đồng. 2. Sửa đổi Điều 7 Điều lệ của Công ty về vốn điều lệ.
8	0409/2019/QĐ-HĐQT-ACĐN	04/09/2019	1. Thay đổi vốn điều lệ của Công ty từ năm trăm sáu mươi tỷ đồng lên tám trăm tỷ đồng. 2. Sửa đổi Điều 7 Điều lệ của Công ty về vốn điều lệ.

Ban Điều hành

Ban Điều hành chịu trách nhiệm thực thi kế hoạch phát triển kinh doanh của Công ty và báo cáo kết quả kinh doanh. Tổng Giám đốc lãnh đạo Ban Điều hành.

Hiện nay, Ban Điều hành gồm có 3 thành viên gồm: Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính và Người phụ trách kế toán:

- **Ông Phạm Trung Lâm – Tổng Giám đốc**

Để xem thông tin, tham khảo phần Hội đồng Quản trị

- **Bà Nguyễn Thị Minh Hằng – Giám đốc Tài chính**

Bà Nguyễn Thị Minh Hằng có 24 năm làm việc trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp tại các công ty thương mại và doanh nghiệp sản xuất. Bà từng là Giám Đốc Tài Chính tại Công ty ScanCom International Việt Nam và từng đảm nhiệm vị trí Giám Đốc Tài Chính của Công ty Triumph International Việt Nam.

Bà Hằng tốt nghiệp Thạc sỹ Kế toán Quốc tế, Đại học Swinburne, Australia. Bà cũng có bằng CPA của Úc.

- **Ông Trần Xuân Huệ - Người phụ trách kế toán**

Ông Trần Xuân Huệ có hơn 20 năm kinh nghiệm trong ngành tài chính kế toán tại các công ty. Ông có bằng Cử nhân của trường Đại học Kinh Tế Thành phố Hồ Chí Minh (khoa Kế Toán Tài Chính).

Ban Kiểm soát

Thành viên Ban Kiểm soát được bầu bởi Đại Hội Đồng Cổ Đông.

Ban Kiểm soát bao gồm các thành viên sau đây:

- **Bà Đoàn Thị Mỹ Duyên - Trưởng Ban Kiểm soát**

Bà Đoàn Thị Mỹ Duyên là Trưởng ban Kiểm soát của ANCO và là Kế toán trưởng tại Masan Group. Bà có hơn 10 năm kinh nghiệm về tài chính các lĩnh vực sản xuất, thương mại, dịch vụ và xây dựng. Trước đây bà từng làm việc cho KPMG, Việt Nam.

Bà Duyên tốt nghiệp Thạc Sĩ về Tài Chính Doanh Nghiệp và Kế Toán của Trường Đại Học Kinh Tế Thành Phố Hồ Chí Minh. Bà cũng là thành viên của Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh Quốc (ACCA).

- **Bà Phạm Quỳnh Nga - Thành viên**

Bà Phạm Quỳnh Nga là thành viên Ban Kiểm soát của ANCO và là Nhân viên Tài chính Cấp cao tại Masan Group. Bà có gần 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư tài chính.

Bà Nga cũng có bằng CPA của Úc.

- **Ông Đặng Ngọc Cả - Thành viên**

Ông Đặng Ngọc Cả là chuyên viên pháp lý của Masan Group.

Ông Cả có bằng cử nhân Luật của Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh.

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành trong việc tuân thủ Điều lệ Công ty và pháp luật Việt Nam. Đặc biệt, Ban Kiểm soát tham gia vào các cuộc họp thường kỳ và bất thường của Hội đồng Quản trị và Đại Hội Đồng Cổ Đông.

Các công ty con và liên kết (tính đến ngày 31/12/2019)

Số thứ tự	Tên công ty	Các hoạt động chính	Địa chỉ
Công ty con			
Công ty con sở hữu trực tiếp			
1	Công ty TNHH Một Thành viên Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc tế Bình Định	Sản xuất, chế biến thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản; chăn nuôi gia súc và gia cầm.	Lô B4.06, khu công nghiệp Nhơn Hội (Khu A), khu kinh tế Nhơn Hội, xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, Việt Nam.
2	Công ty TNHH MNS Meat (trước đây là "Công ty TNHH Masan Nutri-Farm")	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.	(Trong khuôn viên Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc tế) Lô A4, đường số 2, khu công nghiệp Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.
Công ty con sở hữu gián tiếp			
1	Công ty TNHH MNS Farm (i)	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý).	Tầng 10, Tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
2	Công ty TNHH MNS Meat Processing (ii)	Chế biến và bảo quản thịt.	Tầng 10, Tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

3	Công ty TNHH MNS Meat Hà Nam (iii)	Chế biến và bảo quản thịt và các sản phẩm chế biến từ thịt.	Lô CN-02, Khu công nghiệp Đồng Văn IV, Xã Đại Cường, Huyện Kim Bảng, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam.
4	Công ty TNHH MNS Farm Nghệ An (trước đây là Công Ty TNHH Masan Nutri-Farm (N.A)) (iv)	Chăn nuôi lợn.	Xóm Côn Sơn, xã Hạ Sơn, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, Việt Nam.
5	Công ty TNHH MNS Meat Sài Gòn (v)	Chế biến và bảo quản thịt và các sản phẩm chế biến từ thịt.	Lô 2 đường 15, lô 3-5-7 đường 17, lô 2 đường 17, lô 9 đường 19, Khu Công nghiệp Tân Đức, Xã Hựu Thạnh, Huyện Đức Hoà, Tỉnh Long An, Việt Nam.

Công ty liên kết sở hữu trực tiếp

1	Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản	Chế biến và kinh doanh thịt tươi sống, thực phẩm và các sản phẩm chế biến từ thịt.	Số 420, đường Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
---	--	--	---

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG BÁO CÁO

Tất cả các nhận định hoặc phát biểu trong quyển báo cáo này không phải là những dữ liệu ghi lại các sự kiện đã xảy ra, mà trong đó có bao hàm những “nhận định về tương lai”. Những nhận định này có thể có những từ ngữ như “dự đoán”, “tin tưởng”, “có thể”, “ước tính”, “dự kiến”, “dự phóng”, “kỳ vọng”, “dự định”, “kế hoạch”, “nhắm đến”, “sẽ” hoặc những từ ngữ tương tự. Tuy nhiên, đây không phải là những dấu hiệu duy nhất để xác định và nhận biết chúng. Toàn bộ các bài viết dự đoán về tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh, kế hoạch và triển vọng đều được xem là những nhận định về tương lai. Ngoài ra, chúng còn bao gồm cả những bài viết về chiến lược kinh doanh, triển vọng doanh thu và lợi nhuận (bao gồm, nhưng không giới hạn những dự phóng hoặc dự báo về tài chính hoặc hoạt động kinh doanh), dự án đã lên kế hoạch và các vấn đề khác trong tài liệu này mà không phải là những dữ kiện đã xảy ra. Những nhận định về tương lai và dự báo được trình bày trong báo cáo cũng tùy thuộc vào những rủi ro xác định và không xác định, những bất trắc nhất định và các yếu tố khác vốn có thể khiến kết quả tài chính, hiệu

quả kinh doanh hoặc thành tích thực tế hoàn toàn khác biệt so với những nhận định về tương lai hoặc dự báo đó.

Những nhận định về tương lai này dựa trên niềm tin và giả định được chúng tôi xây dựng từ những thông tin có sẵn. Chúng tôi hoạt động tích cực trong lĩnh vực xây dựng, mua lại và quản lý các doanh nghiệp hàng đầu trong một số lĩnh vực tăng trưởng nhanh nhất của nền kinh tế Việt Nam. Triển vọng của Tập đoàn Masan chủ yếu dựa trên diễn giải của chúng tôi về các yếu tố kinh tế quan trọng có ảnh hưởng đến nền kinh tế Việt Nam, đến lĩnh vực hoạt động kinh doanh và các doanh nghiệp của chúng tôi. Mặc dù chúng tôi tin rằng các giả định nền tảng của những nhận định về tương lai là hợp lý trong thời điểm hiện tại, nhưng bất kỳ giả định nào cũng đều có thể sai lệch trong thực tế khiến cho những nhận định về tương lai dựa trên giả định đó trở nên thiếu chính xác. Kết quả thực tế có thể sai biệt đáng kể so với những thông tin trong nhận định về tương lai do nhiều yếu tố, đa phần nằm ngoài tầm kiểm soát của chúng tôi. Do đó, các nhà đầu tư cần lưu ý không phụ thuộc quá nhiều vào những nhận định về tương lai được trình bày trong báo cáo này. Chúng chỉ có hiệu lực vào ngày lập báo cáo hoặc ngày tương ứng được nêu trong báo cáo, và Tập đoàn Masan không có nghĩa vụ cập nhật hoặc sửa đổi công khai đối với bất kỳ nhận định nào, cho dù có xuất hiện những thông tin mới hoặc những sự kiện tương lai.

THUẬT NGỮ/ TỪ VIẾT TẮT

Công ty/ANCO	Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc tế
M&A	Mua bán và sáp nhập doanh nghiệp
Proconco	Công ty Cổ phần Việt Pháp Sản xuất Thức ăn Gia súc
Protein	Đạm
TNHH	Trách Nhiệm Hữu Hạn
Masan Group	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan
MML	Công ty Cổ phần Masan MEATLife

LIÊN HỆ



CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ

Địa chỉ: Lô A4, đường số 2, Khu công nghiệp Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, Đồng Nai, Việt Nam

Số điện thoại: 0251.3968175

Fax: 0251.3968176

Website: anco.com.vn

Mã số thuế: 3600618918

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được đăng ký lần đầu ngày: 17/12/2008, đăng ký thay đổi lần gần nhất ngày: 12/09/2019)

Vốn điều lệ: 800.000.000.000 đồng (Tám trăm tỷ đồng)